TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2023/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Lộc, ngày 17 tháng 10 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 95/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Văn H - sinh năm: 1981;

- *Bị đơn*: Chị Trịnh Thị H1 - sinh năm 1983;

Đều trú tại: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 5, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn H và chị Trịnh Thị H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn H và chị Trịnh Thị H1.

- Về con chung: Công nhận anh Phạm Văn H và chị Trịnh Thị H1 có 02 con chung là: Phạm Nam S – sinh ngày 01/9/2008 (Giới tính: Nam), Phạm An L – sinh ngày 05/8/2013 (Giới tính: Nam). Các cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực.

Anh Phạm Văn H và chị Trịnh Thị H1 thống nhất, thỏa thuận: Giao cháu Phạm An L cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu L đủ 18 tuổi, giao cháu Phạm Nam S cho chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu S đủ 18 tuổi. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Phạm Văn H và chị Trịnh Thị H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

***- Về tài sản chung, công nợ chung*:** Anh Phạm Văn H và chị Trịnh Thị H1 thống nhất vợ chồng tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Văn H và chị Trịnh Thị H1 thống nhất, thỏa thuận: Anh Phạm Văn H chịu toàn bộ tiền án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng hiện tại anh H đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, theo biên lai thu tiền số AA/2021/0004934, ngày 02 tháng 10 năm 2023. Vì vậy, anh H được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Trịnh Thị H1 không phải nộp tiền án phí HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang